TÒA ÁN NHÂN DÂN TP ĐÀ NẴNG **TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **78** /2025/QĐST-DS	*Đà Nẵng, ngày 13 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 302/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V** (V1); Trụ sở: Số H L, phường Đ, TP .; Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Thành Đ; Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ liên hệ: Tầng D, A P, phường H, TP .; Theo Văn bản uỷ quyền số 30/2025/UQN-CTQT ngày 28/7/2025 của Chủ tịch HĐQT V1 và Văn bản uỷ quyền số 124400/08-2025-KHCN ngày 23/8/2025 của Trưởng phòng xử lý nợ pháp lý khách hàng cá nhân Ngân hàng TMCP V.

- Bị đơn: Bà **Bùi Thị Huyền M**; sinh năm 1992; CCCD: 048192006088; HKTT: Tổ C, phường H, quận L, TP . (nay là phường H, TP .). Chỗ ở hiện nay: P506, Nhà A, chung cư N, phường H, TP Đà Nẵng.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Bùi Thị Huyền M xác nhận nợ với Ngân hàng TMCP V số tiền tạm tính đến ngày 04/11/2025 là: 184.817.626 đồng; Trong đó: Nợ gốc: 149.000.000 đồng; Nợ lãi: 35.817.626 đồng.

2. Thời gian và phương thức trả nợ: Trả dần khoản nợ thành 02 đợt:

+ Đợt 1: Ngày 05/12/2025, trả 95.000.000 đồng.

+ Đợt 2: Ngày 31/12/2025, trả toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Trường hợp bà Bùi Thị Huyền M vi phạm nghĩa vụ trả tiền một trong các đợt đến hạn phải trả thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn lại chưa trả.

Kể từ ngày 05/11/2025, bà Bùi Thị Huyền M còn phải tiếp tục trả lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Giấy

đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ điện tử số LD2507201845 ngày 06/3/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: 4.620.441 đồng (Bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn bốn trăm bốn mươi mốt đồng) các bên đương sự thỏa thuận bà Bùi Thị Huyền M phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 4.334.822 đồng (Bốn triệu, ba trăm ba mươi bốn nghìn, tám trăm hai mươi hai đồng) mà Ngân hàng TMCP V đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0003301 ngày 09/10/2025

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự Tp Đà Nẵng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh